TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 29, 37, 39, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 105/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1986 – Người có yêu cầu.

Địa chỉ: Số 246C2, khu phố 3, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Ông Võ Minh C, sinh năm 1979 – Người có yêu cầu.

Địa chỉ: Số 438/63, ấp Long Hiệp, xã Hoà Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 04/3/2024; Bản khai ngày 04/3/2024; Biên bản hoà giải đoàn tụ ngày 15/4/2024 và Biên bản ghi nhận việc hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/4/2024 thể hiện bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C đã thống nhất, thỏa thuận như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất Bà Nguyễn Thị Hồng T nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 10/10/2008. Ông Võ Minh C nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh ngày 25/5/2011. Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, nợ chung phải trả: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C thống nhất nộp theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất bà Nguyễn Thị Hồng T nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 10/10/2008. Ông Võ Minh C nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh ngày 25/5/2011. Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, nợ chung phải trả: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C cùng thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C mỗi người phải nộp 150.000(Một trăm năm mươi nghìn)đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đồng theo biên lai thu số 0004268 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hồng T, ông Võ Minh C đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân thành phố Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Bến Tre.
- UBND phường 7 , thành phố Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc